NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI VIỆT NAM
VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES

www.vbsp.org.vn; www.vbsp.vn

NHỮNG ĐIỀU CẦN BIẾT VỀ CHO VAY THƯƠNG NHÂN HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI TẠI VÙNG KHÓ KHĂN

VBSP

- Đối tượng thụ hưởng
- Điều kiện vay vốn
- Mục đích sử dụng vốn vay
- Mức cho vay
- Lãi suất cho vay
- Thời hạn cho vay
- Phương thức cho vay
- Bảo đảm tiền vay
- Quy trình thủ tục cho vay

Địa chỉ: 169 Linh Đường, Hoàng Mai, Hà Nội
Điện thoại: 84 - 24 36147184 * Fax: 84 - 24 36417194
Website: www.vbsp.org.vn ; www.vbsp.vn
Email: pr.vbsp@gmail.vn

NHỮNG ĐIỀU CẦN BIẾT VỀ CHO VAY THƯƠNG NHÂN HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI TẠI VÙNG KHÓ KHĂN

1. ĐỐI TƯỢNG THỤ HƯỞNG

Các thương nhân hoạt động thương mại thường xuyên ở vùng khó khăn (gọi tắt là người vay).

*Thương nhân bao gồm tổ chức kinh tế được thành lập hợp pháp, cá nhân hoạt động thương mại một cách độc lập, thường xuyên và có đăng ký kinh doanh.

- Thương nhân là tổ chức kinh tế bao gồm: Doanh nghiệp nhà nước, Doanh nghiệp tư nhân, Công ty hợp danh, Công ty Trách nhiệm hữu hạn, Công ty Cổ phần, Hợp tác xã có tên riêng, có tài sản, có trụ sở giao dịch ổn định, được đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật nhằm mục đích thực hiện các hoạt động kinh doanh.

- Thương nhân là cá nhân bao gồm:

+ Thương nhân là cá nhân không thực hiện mở sổ sách kế toán và nộp thuế khoán theo quy định của cơ quan thuế;

+ Thương nhân là cá nhân thực hiện mở sổ sách kế toán và kê khai nộp thuế theo quy định của pháp luật.

2. ĐIỀU KIỆN VAY VỐN

a) Có vốn tự có tham gia tối thiểu bằng 20% tổng nhu cầu vốn vay cho hoạt động thương mại tại vùng khó khăn.

b) Thương nhân vay vốn trên 50 triệu đồng phải thực hiện bảo đảm tiền vay theo quy định.

c) Đối với thương nhân là cá nhân: Phải có xác nhận của UBND cấp xã trên Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (có chứng thực hoặc công chứng) hoặc trên Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay (mẫu 01/TD) hoặc xác nhận riêng với nội dung "Là thương nhân có thực hiện hoạt động thương mại thường xuyên trên địa bàn". Thương nhân là cá nhân đó phải trực tiếp là người đứng tên vay vốn.

d) Đối với thương nhân là tổ chức kinh tế: Phải có Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (có chứng thực hoặc công chứng). Và được UBND cấp xã xác nhận trên Giấy đề nghị vay vốn mẫu số 01/DNV&N là thương nhân hoạt động thương mại thường xuyên trên địa bàn. Trường hợp tổ chức kinh tế mở văn phòng đại diện hoặc chi nhánh tại vùng khó khăn phải có thêm Giấy phép hoạt động.

3. MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG VỐN VAY

a) Đầu tư xây dựng trụ sở, cửa hàng, kho tàng, trang thiết bị và các tài sản khác.

b) Mua sắm hàng hoá gồm máy móc, thiết bị, nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, hàng tiêu dùng, các động sản khác được lưu thông trên thị trường.

c) Góp vốn với các tổ chức, cá nhân khác để thực hiện các dự án sản xuất kinh doanh tại địa bàn vùng khó khăn.

4. MỨC CHO VAY

- Tối đa 50 triệu đồng: Cho vay thương nhân là cá nhân không mở sổ sách kế toán và nộp thuế khoán theo quy định của cơ quan thuế.

- Tối đa 100 triệu đồng: Cho vay thương nhân là cá nhân thực hiện mở sổ sách kế toán và kê khai nộp thuế theo quy định của pháp luật.

- Tối đa 500 triệu đồng: Cho vay thương nhân là tổ chức kinh tế.

5. LÃI SUẤT CHO VAY

a) Lãi suất cho vay hiện nay là 0,75%/tháng (9%/năm).

b) Lãi suất nợ quá hạn bằng 130% lãi suất trong hạn.

6. THỜI HẠN CHO VAY

a) Cho vay ngắn hạn: Cho vay đến 12 tháng.

b) Cho vay trung hạn: Trên 12 tháng đến 60 tháng.

c) Cho vay dài hạn: Trên 60 tháng.

Lưu ý: Thời hạn cho vay tối đa không quá 5 năm và tối đa không quá thời hạn hoạt động còn lại theo Giấy phép hoạt động (nếu có).

7. PHƯƠNG THỨC CHO VAY

a) NHCSXH thực hiện cho vay trực tiếp có ủy thác một số nội dung công việc trong quy trình cho vay cho các tổ chức chính trị - xã hội và thông qua Tổ tiết kiệm và vay vốn theo quy định hiện hành của NHCSXH đối với thương nhân là cá nhân.

b) NHCSXH thực hiện cho vay trực tiếp đối với thương nhân là tổ chức kinh tế

8. QUY TRÌNH THỦ TỤC CHO VAY

a) Đối với thương nhân là cá nhân:

- Hồ sơ cho vay gồm:

+ Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay (mẫu số 01/TD).

+ Quyết định miễn thuế đối với thương nhân hoạt động sản xuất kinh doanh tại ùng khó khăn được Nhà nước miễn thuế (nếu có)

+ Danh sách hộ gia đình đề nghị vay vốn NHCSXH (mẫu số 03/TD)

+ Biên bản họp Tổ tiết kiệm và vay vốn (mẫu số 10/TD).

+ Sổ vay vốn.

+ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (Bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có chứng thực)

+ Hồ sơ bảo đảm tiền vay đối với trường hợp vay trên 50 triệu đồng.

- Quy trình cho vay:

+ Người vay viết Giấy đề nghị vay vốn (mẫu số 01/TD) gửi Tổ tiết kiệm và vay vốn.

+ Tổ tiết kiệm và vay vốn nhận hồ sơ xin vay của người vay, tiến hành tổ chức họp Tổ để thảo luận, bình xét cho vay, kiểm tra các yếu tố trên Giấy đề nghị vay vốn, đối chiếu với đối tượng xin vay đúng với chính sách vay vốn của Chính phủ. Nếu chưa đúng thì hướng dẫn người vay làm lại thủ tục hoặc bổ sung phần còn thiếu. Sau đó lập Danh sách hộ gia đình đề nghị vay vốn NHCSXH (mẫu số 03/TD) kèm theo Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sản xuất và khế ước nhận nợ trình UBND cấp xã xác nhận.

+ Sau khi có xác nhận của UBND cấp xã trên Giấy đề nghị vay vốn của từng người vay kèm Danh sách hộ gia đình đề nghị vay vốn NHCSXH (mẫu số 03/TD), Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn gửi bộ hồ sơ xin vay đến NHCSXH nơi cho vay để làm thủ tục phê duyệt.

+ Nhận được hồ sơ do Tổ tiết kiệm và vay vốn gửi đến, cán bộ NHCSXH được Giám đốc phân công thực hiện việc kiểm tra đối chiếu tính hợp pháp, hợp lệ của bộ hồ sơ xin vay vốn trình Giám đốc phê duyệt cho vay. Sau khi phê duyệt, NHCSXH nơi cho vay lập Thông báo kết quả phê duyệt cho vay (mẫu số 04/TD) gửi UBND cấp xã.

+ UBND cấp xã thông báo cho tổ chức chính trị - xã hội cấp xã (đơn vị nhận uỷ thác) để Tổ tiết kiệm và vay vốn thông báo cho người vay đến Điểm giao dịch tại xã hoặc trụ sở NHCSXH nơi cho vay để làm thủ tục nhận tiền vay.

b) Đối với thương nhân là tổ chức kinh tế:

- Hồ sơ cho vay gồm: Hồ sơ pháp lý; Hồ sơ kinh tế; Hồ sơ vay vốn.

- Quy trình cho vay:

+ Người vay có nhu cầu vay vốn viết Giấy đề nghị vay vốn theo mẫu 01/DNV&N, xin xác nhận của UBND cấp xã, gửi NHCSXH nơi cho vay.

+ NHCSXH nơi cho vay sau khi nhận được Giấy đề nghị vay vốn, cán bộ NHCSXH được phân công tiến hành thẩm định theo mẫu số 02/DNV&N.

+ Căn cứ vào kết quả thẩm định, cán bộ NHCSXH ghi rõ ý kiến cho vay hoặc không đủ điều kiện cho vay gửi Trưởng phòng hoặc Tổ trưởng tín dụng; Trưởng phòng hoặc Tổ trưởng tín dụng có trách nhiệm kiểm tra tính hợp pháp, hợp lệ của hồ sơ hoặc thẩm định lại (nếu cần thiết) trình Giám đốc phê duyệt.

+ Nếu được phê duyệt cho vay, cán bộ tín dụng được phân công hướng dẫn người vay lập Hợp đồng bảo đảm tiền vay theo quy định. Trường hợp không được vay, thì lập Thông báo theo Mẫu số 04/TD gửi người vay.

- Sau khi hoàn thành thủ tục bảo đảm tiền vay theo quy định, người vay cùng NHCSXH lập Hợp đồng tín dụng (mẫu số 03/DNV&N). Người vay được lựa chọn và thỏa thuận với Ngân hàng áp dụng 1 trong 2 hình thức cho vay từng lần hoặc cho vay theo hạn mức tín dụng.